

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn ngân sách
nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia
trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 02/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH ngày 22/5/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước, tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của HĐND huyện Krông Nô về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Krông Nô

Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của HĐND Krông Nô về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Krông Nô;

Xét đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2022; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của Ban kinh tế - Xã hội; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2023. Cụ thể như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi từ 1% trở lên.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 0,5% trở lên, riêng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ giảm từ 2% trở lên.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

- Phần đầu 01 đến 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế đạt 05/11 xã, đạt tỷ lệ 45,4%.

- Phần đầu đạt 15 tiêu chí trở lên đối với xã nông thôn mới; đạt 05 tiêu chí trở lên đối với xã nông thôn mới nâng cao; bình quân mỗi xã đạt 15 tiêu chí/xã.

Điều 1. Phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2023 là 94.527 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương: 73.933 triệu đồng, trong đó, vốn đầu tư phát triển 44.934 triệu đồng, vốn sự nghiệp 28.999 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách địa phương (bao gồm ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và ngân sách xã, thị trấn) là 20.594 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển 16.515 triệu đồng (ngân sách tỉnh: 222 triệu đồng và ngân sách cấp huyện: 1.236 triệu đồng, ngân sách xã: 15.057).

+ Vốn sự nghiệp 4.079 triệu đồng (ngân sách tỉnh: 1.223 triệu đồng và ngân sách cấp huyện: 2.666 triệu đồng, ngân sách xã: 190 triệu đồng).

Phân bổ cho từng Chương trình mục tiêu quốc gia cụ thể như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 40.077 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển 17.567 triệu đồng, vốn sự nghiệp 22.510 triệu đồng:

a) Nguồn ngân sách trung ương là 36.486 triệu đồng; trong đó, vốn đầu tư phát triển 17.095 triệu đồng, vốn sự nghiệp 19.418 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách địa phương là 3.591 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển 472 triệu đồng (ngân sách tỉnh: 142 triệu đồng và ngân sách xã: 330 triệu đồng), vốn sự nghiệp 3.119 triệu đồng (ngân sách tỉnh: 935 triệu đồng và ngân sách huyện: 2.184 triệu đồng).

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là 13.491 triệu đồng; trong đó, vốn đầu tư phát triển 2.923 triệu đồng, vốn sự nghiệp 10.568 triệu đồng.

a) Nguồn ngân sách trung ương là 12.265 triệu đồng; trong đó, vốn đầu tư phát triển 2.657 triệu đồng, vốn sự nghiệp 9.608 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách địa phương là 1.226 triệu đồng; trong đó, vốn đầu tư phát triển 266 triệu đồng (ngân sách tỉnh: 80 triệu đồng và ngân sách huyện: 186 triệu đồng), vốn sự nghiệp 960 triệu đồng (ngân sách tỉnh: 288 triệu đồng và ngân sách huyện: 482 triệu đồng, ngân sách xã: 190 triệu đồng).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 40.959 triệu đồng; trong đó, vốn đầu tư phát triển 40.959 triệu đồng,

a) Nguồn ngân sách trung ương là 25.182 triệu đồng; trong đó: vốn đầu tư phát triển 25.182 triệu đồng.

b) Nguồn ngân sách địa phương là 15.777 triệu đồng; trong đó, vốn đầu tư phát triển 15.777 triệu đồng (ngân sách huyện: 1.050 triệu đồng và ngân sách xã: 14.727 triệu đồng).

(Chi tiết như Phụ lục I, II, II.1, II.2, II.3, III, IV kèm theo Nghị quyết này)

Điều 3. Giải pháp thực hiện

1. Thực hiện theo quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định có liên quan; đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, giao kế hoạch hàng năm, giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm giải trình của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Đồng thời căn cứ vào tình hình thực tế, phân bổ, điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu kế hoạch vốn năm 2023 của các chương trình mục tiêu do UBND huyện bố trí vốn theo quy định và báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp gần nhất.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phân công cụ thể trách nhiệm đi đôi với phối hợp, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh; tập trung vốn để hoàn thành dứt điểm các dự án đã được phê duyệt, chuẩn bị đầy đủ điều kiện để triển khai thi công, bố trí vốn để hoàn thành dự án đúng thời gian theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư và tổ chức thực hiện dự án, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý nghiêm vi phạm; kiểm soát chặt chẽ mục tiêu dự án, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

4. Thực hiện huy động và lồng ghép nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia theo nội dung và nguyên tắc quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

5. Đối với dự án đầu tư xây dựng quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp, áp dụng thực hiện theo cơ chế đặc thù.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Krông Nô khóa VIII, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày tháng 8 năm 2022 và có kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND, UBND tỉnh Đắk Nông;
- Các Sở: Tư pháp, Tài chính, KH&ĐT;
- TT: Huyện uỷ, HĐND. UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các Ban Đảng và VP Huyện uỷ;
- Đại biểu HĐND huyện;
- VP. HĐND& UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quốc